

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 232745

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM KHUU VY NGHI
Last Middle First

Current Address SS10, CU XA Bac Hai, Phuong 15, Quan 10, TP. HOCHIMINH City

Date of Birth Nov .18th, 1940 Place of Birth Danang

Previous Occupation (before 1975) PILOT Major.Chief of Flight Safety Office
(Rank & Position) 41st, Tactical Wing, 1st Air Division

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From Jun 6th 1975 To Jan 1981

3. SPONSOR'S NAME: Kinh Thai, 3103 Farnum Dr.
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>Thai Loc</u>	<u>Brother</u>
<u></u>	<u></u>
<u></u>	<u></u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Oct 24th 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : KHUU VY NGHI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. Nguyen Minh Loan	Dec 11th 1946	Wife
2. Khuu Hoang Phuc	May, 19th 1987	Son
3. Thai Thi Thao	Dec 3rd 1924	Mother

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

1. Affidavit submitted to Bangkok before the birth of Khuu Hoang Phuc (son of Khuu Vy Nghi) Same as his mother Thai Thao
2. All documents requested by US Embassy in Thailand are submitted.

MR. KINH THAI

OCTOBER, 24th, 1989

TO:

The Families of Vietnamese Political Prisoners
Association

Dear Chairman,

My nephew, KHUU VY NGHI was a Pilot, rank Major, Chief Of Flight Safety Office 41st Tactical Wing in DANANG, and had spent in the Re-education center since June 6th 1975 to Jan. 1981.

Recently, we know that Your Organization trying to help the Ex-political vietnamese prisoners to U.S.A.

We, respectfully asking Your favour to help my nephew Khuu Vy Nghi and Family to U.S.A.

All paperwork are already forwarded to USA Embassy in Thailand with IV # 232745 with a copy here after.

Respectfully Yours,

Kinh Thai

KINH THAI

- 2 copies of Registration Form
- 2 Copies of Intake Form
- Letter of USA Embassy in Thailand dated May 10th 1989
- 2 letter dated June 5th and Jan 1st 1989
- Copy of Affidavit with IV # 232745
- Questionnaire of EX. Political Prisoner in VN
- Birth Certificate of Khuu Vy Nghi
- Marriage certificate of Khuu V. Nghi
- Birth Certificate of Nguyen Minh Loan (wife)
- Birth Certificate of Thai Thi Thao (Mother)
- Birth Certificate of Khuu Hoang Phuc (Son)
- Certificate of Release From Reeducation Camp.
- ID paper
- Pilot license
- Certificate of Flight education in USA



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 232745

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM KHUU VY NGHI
Last Middle First

Current Address SS10, CU XA BAC HAI, Phuong 15, Quan 10 TP HOCHIMINH City

Date of Birth Nov. 18th 1940 Place of Birth Danang (Vietnam)

Previous Occupation (before 1975) Pilot, Major, Chief of Flight Safety Office
(Rank & Position) 41st, Tactical Wing, 1st Air Division

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From Jun 6th 1975 To Jan 1981

3. SPONSOR'S NAME: Kinh Thai
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

<u>Thai Loc</u>	<u>Brother</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Oct 24th 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : KHUU VY NGHI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. Nguyen Minh Loan	Dec 11th 1946	Wife
2. Khuu Hoang Phuc	May 19th 1987	Son
3. Thai Thi Thao	Dec 3rd 1924	Mother

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

1. Affidavit submitted to Bangkok before the birth of Khuu Hoang Phuc (son of Khuu Vy Nghi) same as his mother Thai Thi Thao
2. All documents requested by US Embassy in Thailand are submitted.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : KHUU VY NGHI
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : November 18th 1940
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): male Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : SS10, Cu xa Bac Hai
(Dia chi tai Viet-Nam) Phuong 15, Quan 10
TP. Ho chi Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) co No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): thang 6, 1975 To (Den): thang Gieng 1981

PLACE OF RE-EDUCATION: Xem giam Cap Ra Trai cua Phuong An tinh
CAMP (Trai tu) Kien

PROFESSION (Nghe nghiep): Phi cong

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Flight Safety Training and Jet engine investigator
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thieu Ta
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Chief of Safety Flight Office
41st Tactical Wing, 1st Air Division Date (nam): 1974

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Co
IV Number (So ho so): 232745
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): ba nguoi
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): SS10, Cu xa Bac Hai
Phuong 15, Quan 10
Thanh Pho HOCHIMINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Kinh Thai

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): co No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Cau

NAME & SIGNATURE: Thai Kinh,
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Kinh Thai

DATE: October 24th 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Khuu Vy Nghi
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. Nguyen Minh LOAN	Dec, 11, 1946	Wife
2. Khuu Hoang Phuc	May, 19, 1987	Son
3. Thai Thi Thao	Dec, 3rd, 1924	mother

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above).

6. ADDITIONAL INFORMATION :

- Hồ Sơ trong Affidavit gọi cho Bangkok trước khi sang
Khíu Hoang Phuc nên không có tên trong Affidavit
Cũng như Bà Thái Thị Thao mẹ của Khuu Vy Nghi.
- Tất cả giấy tờ đã bỏ lại đây đều cho Bangkok.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : KHUU VY NGHI
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : November 18th 1940
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): Có
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : SS 10, Cu Xa Bai Hai
(Dia chi tai Viet-Nam) Phường 15, Quận 10
TP. Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Có No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): Tháng 6/1975 To (Den): Tháng giêng 1981

PLACE OF RE-EDUCATION: Kem Giay Ra Trại của Đường bộ tỉnh Kiên
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Phi Công

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Flight Safety Training and Jet Engine investigator
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu tá
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Chief Of Safety Flight Office
41st Tactical Wing, 1st Air Division Date (nam): 1974

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Có
IV Number (So ho so): 232745
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): ba người
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): SS 10, Cu Xa Bai Hai
Phường 15, Quận 10
TP. Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Kinh Thái

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): Có No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Cần ruột

NAME & SIGNATURE: Kinh Thái

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Kinh Thái

DATE: Oct 24th 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : KHUU VY² NGHI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1 - Nguyễn Minh Loan	Dec 11, 1946	Wife
2. Khim Hoang Phuc	May 19, 1987	Son
3 - Thai Thi Thao	Dec. 3rd 1924	Mother

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

1. Hồ sơ Tờng Affidavit gởi cho Bangkok trước khi sang Khim Hoang Phuc (Son) Nên không có tên Tờng Affidavit cũng như Bà Thai Thi Thao mẹ của Khim Vy Nghi -
2. Tất cả giấy tờ đã bỏ lại cho Bangkok đây đủ -



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: MAY 10, 1989

Dear Sir/~~Madam~~: KING THAI

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for IV(s) 2324#D, which the ODP received on 24 FEB 89. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

P.T.

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

ODP - 20
(1093a: 12/87)

0232745

MR KINH THAI
3103, FARNUM DR.
EAGAN, MN. 55121 USA
JUN 5th, 1989

TO:

Embassy Of United States Of America in Bangkok Thailand
Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Reference : - IV # 0232745
- US Embassy letter dated May 10th, 1989
- Our letter dated JAN 1st, 1989

Dear Sir,

A. We are very glad to forward to your Office all of the Documents needed here after:

1. Birth Certificate of Khuu Vy Nghi, His mother Thai thi Thao and his son Khuu Hoang Phuc.
2. The Marriage Certificate of Khuu vy Nghi and Nguyen minh Loan.

B. Since all of the Documents needed are completed, We fully need Your help in order to get Khuu Vy Nghi and his Family to United States Of America and Hoping receiving the LOI very soon.

Thank for Your generous acceptance.

Respectfully Yours,

Kinh Thai

Attached:

- Copy of Your last letter
- Birth certificate of Khuu Vy Nghi
- Birth Certificate of Khuu Hoang Phuc, his son.
- Birth Certificate of Thai Thi Thao, his Mother.
- Marriage Certificate of Khuu vy Nghi and Nguyen minh Loan.

0232745

0232745

MR KINH THAI
3103, FARNUM DR.
EAGAN, MN. 55121 USA
JAN. 1ST 1989

TO:

Embassy Of United States Of America in Bangkok Thailand
Orderly Departure Program
American Embassy. Box 58
APO Sanfrancisco 96346-0001

Reference : IV # 0232745

Dear Sir,

A. After almost a year to gather all of the Document requested by Your Embassy, here they are:

1. Birth Certificate of Khuu Vy Nghi's wife (Ng. Minh Loan)
2. Birth Certificate of Khuu Vy Nghi, His mother and his Son will be completed very soon.
3. Marriage Certificate will be completed very soon.
4. Please add to Affidavit Two more name:

-Khuu Hoang Phuc (son) (a)

-Thai Thi Thao (mother)

(a) When we submitted the Affidavit on Dec. 1986, Khuu Hoang Phuc was not born yet.

B. Address of Khuu Vy Nghi in VietNam:

Mr. Khuu Vy Nghi
83 10, Cu xa Bac Hai
Phuong 15, Quan 10
TP. Ho Chi Minh VIETNAM

C. We will do our best to complete all of the documents needed.

Attached:

- Copy of Your letter
- Page 1 of Affidavit
- Questionnaire for Ex-Political prisoner
- Reeducation Release Certificate
- Birth Certificate of Nguyen Minh Loan
- Post 1975 GVN ID.
- Individual photograph of EA person
- Copy Lutheran SS. Agency
- Copy of Khuu Vy Nghi Commercial Pilot License
- Copy of education performed in USA. Ucla

RESPECTFULLY YOURS,

Kinh Thai

0232745

I
YOUR NAME THAI, KINH 9 JAN 87 08 Y37 ALIEN STATUS IS.
DATE OF BIRTH Mar. 3, 1932 U.S. CITIZEN ☒ Number: 11174418
PLACE OF BIRTH DANANG (VIETNAM) PERMANENT RESIDENT ☐ A#
ADDRESS IN USA REFUGEE ☐ A#
DATE OF ENTRY INTO USA 8 / 8 / 75 mo. day year
FROM WHICH COUNTRY? VIETNAM
TELEPHONE NO. (HOME) VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW
(WORK) IN CONTACT LIRS

II INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

Important:

* The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) KHUU VY NGHI

ADDRESS IN VIETNAM 224, VoVanTan, Quan 3, HoChiMinh City (Address change)

HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? none CATEGORY?

DATE AND PLACE OF FILING

DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES ☐ NO ☒ NUMBER?

I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☐ PARENT ☐ CHILD ☐ BROTHER ☐ SISTER ☐

OTHER UNCLE OF THE PRINCIPAL APPLICANT.
(Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
1. Khuu Vy Nghi	11/18/40	QgNam	M	M	Principal Applicant	224, VoVanTan, Quan 3, HoChiMinh City.
2. Nguyen Minh Loan	1946	Saigon	F	M	Wife	(address change)
3. KHUU HOANG PHUC	5/19/87	Saigon	M		Son	
4. Thai Thi THAO	12/3/24	HOI AN	F		Mother	

YOUR NAME THAI, KINH 9 JAN 87 08 Y37 R ALIEN STATUS IS.
DATE OF BIRTH Mar. 3, 1932 U.S. CITIZEN ☒ Number: 11174418
PLACE OF BIRTH DANANG (VIETNAM) PERMANENT RESIDENT ☐ A#
ADDRESS IN USA 3103, FARNUM DR. REFUGEE ☐ A#
EAGAN, MN. 55121 DATE OF ENTRY INTO USA 8 / 8 / 75
U.S.A. FROM WHICH COUNTRY? VIETNAM
TELEPHONE NO. (HOME) VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW
(WORK) IN CONTACT LIRS

II

INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

Important:

* The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) KHUU VY NGHI
ADDRESS IN VIETNAM 224, Vovan Tan, Quan 3, Ho Chi Minh City (address change)
HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? none CATEGORY?
DATE AND PLACE OF FILING
DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES NO ☒ NUMBER?
I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☐ PARENT ☐ CHILD ☐ BROTHER ☐ SISTER ☐
OTHER UNCLE OF THE PRINCIPAL APPLICANT.
(Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME (In Vietnamese Order)	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
1. Khuu Vy Nghi	11/18/40	Qg Nam	M	M	Principal Applicant	224, Vovan Tan, Quan 3, Ho Chi Minh City.
2. Nguyen Minh Loan	1946	Saigon	F	M	Wife	SS 10, CU XA BACHAI, PHUONG 15
3. KHUU Hoang PHUC	5/19/87	Saigon	M		SON	QUAN 10
4. THAI THI THAO	12/3/24	HOIAN	F		MOTHER	TP. HO CHI MINH
11.	/ /					
12.	/ /					
13.	/ /					

IIIFAMILY TREE

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife						
LAM-THI-THAO	M/F	10/7/37	VIETNAM	Yes/No	Living	3103. Farmum Dr.
B. Your other husbands/wives						
	M/F			Yes/No		EAGAN, MN 55121, USA
	M/F			Yes/No		
C. Your children						
Thai, NINA DT	M/F	11/19/61	Vietnam	Yes/No	Living	- id -
Thai Thi HAINHAN	M/F	10/12/63	- id -	Yes/No	- id -	- id -
Thai Huy Phuoc	M/F	7/27/72	- id -	Yes/No	- id -	- id -
Thai Huy Hau	M/F	1/6/75	- id -	Yes/No	- id -	- id -
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents						
Thai-Thuan-CU	M/F	1806	Vietnam	Yes/No	dead	
Vo-Thi-Soan	M/F	1804	Vietnam	Yes/No	dead	
E. Your brothers/sisters						
Thai-Thi-Thao	M/F	12/3/24	Vietnam	Yes/No	Living	
Thai-Thi-Huong	M/F	1926	- id -	Yes/No	- id -	5, Ly Tu Trong, Danang.
Thai-Thi-Hue	M/F	1930	- id -	Yes/No	Dead	
Thai-Thi-Sam	M/F	1933	- id -	Yes/No	Living	28, Nguyen Minh Khai, DN
Thai Thanh	M/F	1934	- id -	Yes/No	Living	46, Haiphong, Danang.
Thai Loc	M/F	1936	- id -	Yes/No	Living	1341w Maynard Dr. #108, St. Paul, MN. 55116, USA

IV A.U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE _____

AGENCY: EMBASSY ☐ USAID/USOM ☐ CORDS ☐ USIS ☐ USARV/MACV/DAO ☐ OTHER ☐

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____

PLACE _____ NAME OF LAST SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

IV B.

U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? YES ☐ NO ☐

FOR: (NAME) _____

DATE	SCHOOL	PLACE
FROM _____ TO _____		
FROM _____ TO _____		

DESCRIBE: _____

V

PRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE _____
JOB TITLE _____
NAME OF COMPANY or ORGANIZATION _____
SUPERVISOR'S NAME _____
PLACE _____ FROM _____ TO _____
JOB DESCRIPTION _____
EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____
REASON FOR SEPARATION _____

NAME OF PREVIOUS COMPANY or ORGANIZATION _____
PREVIOUS JOB TITLE _____ SUPERVISOR'S NAME _____
PLACE _____ FROM _____ TO _____
JOB DESCRIPTION _____
EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____
REASON FOR SEPARATION _____

VI

TRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE KHUU-VY-Nghi NAME OF SCHOOL US AIR FORCE SCHOOL
DESCRIPTION OF COURSES Jet Engine Investigation
PLACE U.S.A DEGREE/CERTIFICATE _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? USAF
DURATION OF TRAINING FROM Jul 1st 1974 TO Jul 15 1974
(Jan 1st/74 to Mar 25/74 English school at LACKLAND

NAME OF STUDENT/TRAINEE KHUU-VY-NGHI NAME OF SCHOOL University Of Southern Cal
DESCRIPTION OF COURSES MAP 74-2 (Flight Safety Training)
PLACE U.S.C California DEGREE/CERTIFICATE Certificate
WHO PAID FOR THE TRAINING? USAF
DURATION OF TRAINING FROM Apr 2nd/1974 TO Jun 28th/1974
Transcript attached.

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON KHUU-VY-NGHI

MINISTRY OR MILITARY UNIT 41st Tactical Wing TITLE OR RANK Major (Pilot)

PLACE 41st Tactical Wing, 1st AF Div. (Danang) FROM 1965 TO March 1975

JOB DESCRIPTION Chief of Flight Safety Office

LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☒ NO ☐ IF YES, PLEASE DESCRIBE:

NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS

VIII

RE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION? YES ☒ NO ☐

NAME KHUU-VY-NGHI DURATION from June 16, 1975 to Jan 1981

NAME _____ DURATION from _____ to _____

IX

REMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

X

NOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Kunlithai
Signature of Applicant

Subscribed and sworn to me:

this 17th day of December, 1986

Lisa L. Peters
Signature of Notary

My commission expires:

QUESTIONNAIRE FOR EX. POLITICAL PRISONER IN VIET-NAM

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIET NAM :

1. Full name ex.PP : KHUU - VY - NGHI
2. Date and place of birth : 18-11-1940
3. Position before April 1975 : Pilot Major
 - Rank : Major
 - Function : Chief of Flight safety office, 41st tactical Wing
1st Air Division
 - Serial number : 60/600.677
4. Month/Date/Year arrested :
5. Month/Date/Year out of Camp : bị bắt ngày 30-4-1975
6. Photocopy released certificate : giấy ra trại cấp ngày 9/1/1981
7. Present mailing address of ex.PP : KHUU - VY - NGHI
S.S 10 Cù Xá Bãi Hải
8. Current address : Phường 15, Quận 10
TP Hồ Chí Minh

II. LIST FULL NAME D.O.B AND P.O.B EX.PP IMMEDIATE FAMILY AND FATHER, MOTHER, Etc ...

1. Relatives to accompany with EX.PP :				
NAME	:	D.O.B	:	P.O.B
1- THAI THI THAO	:	3/12/1924	:	Quảng nam Sơn Mỹ
2- NGUYEN MINH LOAN	:	11/12/1946	:	Gò Vấp - Saigon
3- KHUU HOANG PHUC	:	19/5/1987	:	TP Hồ Chí Minh
	:		:	
	:		:	
	:		:	

2. Complete family listing (living or dead) of ex.PP :

NAME	:	ADDRESS
	:	
	:	
	:	
	:	
	:	

- 2 -

III. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

1. Closest relatives in U.S. :

THAI KINH 3103 Farnum Dr, Eagan MN 55121
THAI LOC 1341 W Maynard Dr, #108 Saint Paul MN 55116

2. Closest relatives in other country :

LAM QUANG HONG

LE VAN SINH

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY ?

1. Reunification until now :

2. Reply from Bangkok O.D.P relative to :

3. The O.D.P Bangkok L.O.I

V. COMMENT - REMARK :

* I beg your humanitarian help for myself to be able to live in U.S under the sponsorship of the U.S Government .

VI. Please listing have all documents attached to the Questionnaire:

- 1- ID card
- 2- giấy khai sinh
- 3- giấy ra trại
- 4- Commercial Pilot license
- 5- giấy hôn thú
- 6- Photo

Hochiminh City,

vyhi -

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT 3/P2

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 325

Quyền số 4

Thị trấn: Định

Thị xã, Quận: II

Thành phố, Tỉnh: Quảng Nam - Đà Nẵng

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên	<u>KHOA VŨ NGHI</u>		Nam, nữ	<u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>10-11-1940</u>			
Nơi sinh	<u>Quảng Nam - Đà Nẵng</u>			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nhơn Ánh Khôi</u>		<u>Phạm Thị Thảo</u> <u>sinh năm 1924</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>		<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>		<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp			<u>hưu trí</u>	
Nơi ĐKNK thường trú			<u>58 Hồ Phụng Bân</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai.	<u>Phạm Thị Thảo, 64 tuổi, ở số 58</u> <u>Hồ Phụng Bân</u> <u>Số CMND 30032413 cấp tại Đà Nẵng</u> <u>ngày 01-12-1978</u>			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 2 năm 1982

TM. UBND Tào

(Ký tên, đóng dấu)

Đăng ký ngày 11 tháng 2 năm 1982

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Tào

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận

Ngày

Tỉnh, Thành phố

Số

Quyền số

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Nguyễn Văn Nghi

Nguyễn Minh Loan

Bí danh

Sinh ngày tháng 18 - 11 - 1940

11 - 12 - 1946

năm hay tuổi

Dân tộc Kinh

Quốc tịch Việt Nam

Nghề nghiệp Công nhân

Công nhân viên

Nơi đăng ký ấp 11 xã Bình Sơn

SS 10 xã Bắc Hải

nhân khẩu Làng Hòa

Phường 25

thường trú Làng Hòa

Quận 10

Số giấy chứng minh nhân dân: 270.692.713

020030.1110

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 10 tháng 10 năm 19 1960

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

Nguyễn Văn Nghi

Nguyễn Minh Loan



ỦY VIÊN THỦ KÝ

Nguyễn Đình Cường
(chữ in)

CHỦ TỊCH
HỘI-TRƯỞNG
LÊ HỮU THIÊM Quận Trưởng
H. Quận Trưởng

TRẦN VĂN TRÍ
QUẬN-TRƯỞNG

Sao lục y thao bộ năm

Thành Mỹ-Tây ngày tháng năm

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

Tổng Thư ký

CHUỖN

HUYỀN-VĂN-CHUYÊN

Nhận thực chữ ký của
HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

Thành Mỹ-Tây ngày tháng năm 195

ĐẠI-DIỆN XÃ

VĂN

CHỦ TỊCH

Tên, họ ấu-nhi : Nguyễn Minh Loan
Phái : Nữ
Sanh : 11 tháng 12 năm 1945 1 giờ 2g 30
(Ngày, tháng, năm)
Tại : Nhà sản Phụ-Vũ số 22
Cha : Nguyễn Ngọc-Loan
(Tên, họ)
Tuổi :
Nghề : Buôn bán
Cư-trú tại : Thành Mỹ-Tây
Mẹ : Lê Thị Trinh
(Tên, họ)
Tuổi :
Nghề :
Cư-trú tại :
Vợ :
(chánh hay thứ) 7ợ chánh
Người khai : Võ Thị Bê
(Tên, họ)
Tuổi : 33 tuổi
N.S.L.S. : 08 số
Cư-trú tại : Thành Mỹ-Tây
Ngày khai : 23 tháng 12 năm 1946
Người chứng thứ nhất : Võ Thị Bê
(Tên, họ)
Tuổi : 33 tuổi
Nghề :
Cư-trú tại :
Người chứng thứ nhì : Nguyễn Văn Thắng
(Tên, họ)
Tuổi : 29 tuổi
Nghề : Nhân viên hiệu buôn
Cư-trú tại : Thành Mỹ-Tây

Lập tại xã

Người khai,

Thành Mỹ-Tây
Hội-lại,

ngày 23 tháng

12 năm 195

146

Nhân-chứng,

Võ Thị Bê

Nguyễn Văn Lộc

Võ Thị Bê

Nguyễn Văn Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Cần Chính
Huyện, Quận Đak
Tỉnh, Thành phố Đak

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số _____
Quyển _____



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Khải Thu Thảo Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng năm sinh 03/12/1984

Nơi sinh Minh Hương - Hội An - Quảng Nam - Dân số
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Đỗ Thị Loan</u>	<u>Khải Cử</u>
Tuổi	<u>23</u>	<u>26</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>nội trợ</u>	<u>giáo viên</u>
Nơi thường trú	<u>Hội An - Quảng Nam</u>	<u>Hội An - Quảng Nam</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Đỗ Thị Loan, 23 tuổi, Hội An - Quảng Nam

Người đứng khai ký
Loan

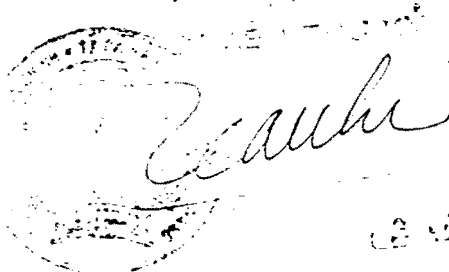
Đăng ký ngày... tháng... năm 19...
T/M Ủy ban nhân dân

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 06 tháng 02 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ký tên đóng dấu)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn 15
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh H.C.M

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 108/87
Quyền số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	KHUU - HOANG - PHUC		Nam, nữ nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày mười chín, tháng năm, năm một chín tám bảy. (19-5-1987)		
Nơi sinh	Bệnh viện Nhân Dân Gia Định		
Khai về cha, mẹ			
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	CHA KHUU - VY - NGHI 18-11-1940	ME NGUYEN - MINH - LOAN 1946	
Dân tộc	Kinh		
Quốc tịch	Việt Nam		
Nghề nghiệp	Công nhân		
Nơi ĐKNK thường trú	A 11 xã Bình Sơn Long Thành Đông Hải	Xã 10 của xã Bảo Hải Phường 15 / Quận 10	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đóng khai	Mẹ Khai		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

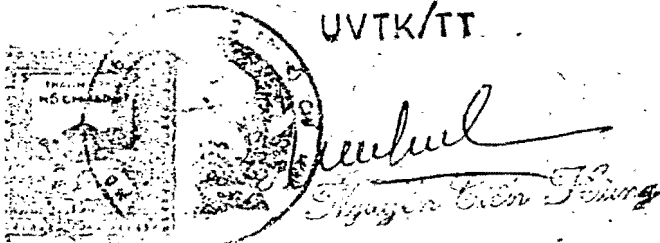
Ngày 28 tháng 5 năm 1987

TM/UBND 15/Q10 ký tên đóng dấu

UVTK/TT

Đã ký ngày 28 tháng 5 năm 1987
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN P15/Q10
PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN MINH SƠN
(đã ký tên và đóng dấu)



U
30
/GKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

00037812192

CHIA SẺ

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ Nội vụ.

Thi hành án văn; quyết định thi số: 58 ngày 9/12/1980

ở nội vụ

Nội cấp giấy thi cho anh có tên sau đây:

Họ tên khai sinh: Khuu Vĩnh Nghi

Sinh năm: 1940

Nơi sinh: Làng, xã Hương, Quảng Nam

Đã thi trước thi bắt: 58 ở ông Hải Phòng, Đà Nẵng

Thi tại: Thi tại: ngày

Ngày: 15/6/75

An-phạt:

Thi quyết định, án văn số ngày tháng năm 19

Về cử trú tại: 58 đường Hải Phòng - Đà Nẵng

- Nhận xét của trình cử tại

- Trưởng: Được định được tội lỗi của bản thân, và tâm tin tưởng vào sự tác dụng, và nhà nước
- Trưởng: chịu khó, cố gắng, tham gia đều, có ý thức tốt
- Trưởng: tham gia đầy đủ, tiếp thu được
- Trưởng: chấp hành tốt.

Lên tại nhận xét phải

chữ ký

Ngày: 15/6/75

Thi tại: 58

họ tên chữ ký
người được cấp giấy

Vyhu-

Khuu Vĩnh Nghi

Ngày tháng năm 1961

Giám thị.

Thi tại: Nguyễn Văn

Đúng với các tài liệu
đã được kiểm tra
đúng.

Ngày 12. 01. 1981
Tư lệnh Đ. Phòng Thủ Thủ.

L. H. H. H.

L. T. C.

chứng nhận:

có liên hệ với km. Km. ngày 12. 1. 81.
12 1 81

Tên của người nhận
Đ. Phòng Thủ Thủ
Đ. Phòng Thủ Thủ

L. H. H. H.

10. 10. 1981

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

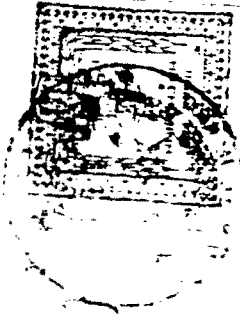
Số: **020030140**

Họ tên: **NGUYỄN MINH LOAN**

Sinh ngày: **11-12-1946**

Nguyên quán: **Sầu Ngang, Vĩnh Bình.**

Nơi thường trú: **SSI 0 C/X Chi-Hóa, TP. Hồ Chí Minh.**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **0200302713**

Họ tên: **TRẦN VỸ NGHI**

Sinh ngày: **11-6-40**

Nguyên quán: **Quảng Nam Đà Nẵng.**

Nơi thường trú: **áp 11, Bình Sơn, Long Thành, Đại**



T.P. HỒ CHÍ MINH
0.11, ngày 26 tháng 7 năm 1988

TH.Đ.Đ. P.8

TU CHỨC TỊCH



VIỆN THỰC
[Signature]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **0200302413**

Họ tên: **THÁI THỊ THẢO**

Sinh ngày: **03-12-1924**

Nguyên quán: **Minh Hương, Hội An, Quảng Nam-Đà Nẵng.**

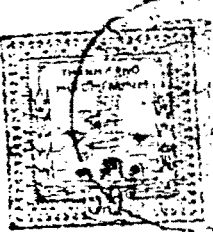
Nơi thường trú: **Số 58, Hải Phòng, Đà Nẵng.**



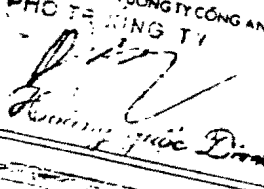
0.11, ngày 26 tháng 7 năm 1988

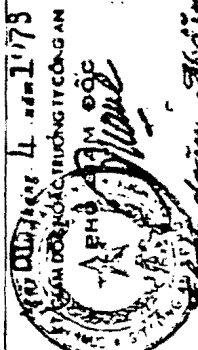
TH.Đ.Đ. P.8

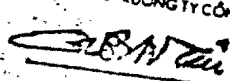
TU CHỨC TỊCH



VIỆN THỰC
[Signature]

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật giáo.	
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH			
NGÓN TRỎ TRÁI	NGÓN TRỎ PHẢI	Nốt ruồi nổi cách 2cm5 dưới trước đuôi mắt phải. Ngày 01 tháng 02 năm 1978 KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHỐ TÂY HỒNG TỬ 	

Dân tộc: Kinh	Tôn giáo: Không	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo bầu dục d.1cm r.0,5cm c.4,5cm sau nếp phà. Ngày 04 tháng 11 năm 1978 KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN 	
NGÓN TRỎ TRÁI	NGÓN TRỎ PHẢI		

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH			
NGÓN TRỎ TRÁI	NGÓN TRỎ PHẢI	Nốt ruồi 0.1cm, dưới sâu da mắt phải Ngày 28 tháng 9 năm 1982 KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN 	

2. ~~REDACTED~~ vietnamese

VII. Holder's Signature: *[Signature]*

VIII. This license is issued on the authority of the Secretary of State for Public Works and Communications and is subject to the Rules and Regulations under which this license is issued.

IX, The National Security Agency is authorized to exercise the privileges of a Commercial Mail, as prescribed in the appropriate Personnel Licensing Rules, and is subject to the

1. Personnel Security - Personnel are specified on the Certificate of Voluntary Service and Appointment of the following:

11. This licence is valid for all AEROPLANE and
 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100. 101. 102. 103. 104. 105. 106. 107. 108. 109. 110. 111. 112. 113. 114. 115. 116. 117. 118. 119. 120. 121. 122. 123. 124. 125. 126. 127. 128. 129. 130. 131. 132. 133. 134. 135. 136. 137. 138. 139. 140. 141. 142. 143. 144. 145. 146. 147. 148. 149. 150. 151. 152. 153. 154. 155. 156. 157. 158. 159. 160. 161. 162. 163. 164. 165. 166. 167. 168. 169. 170. 171. 172. 173. 174. 175. 176. 177. 178. 179. 180. 181. 182. 183. 184. 185. 186. 187. 188. 189. 190. 191. 192. 193. 194. 195. 196. 197. 198. 199. 200. 201. 202. 203. 204. 205. 206. 207. 208. 209. 210. 211. 212. 213. 214. 215. 216. 217. 218. 219. 220. 221. 222. 223. 224. 225. 226. 227. 228. 229. 230. 231. 232. 233. 234. 235. 236. 237. 238. 239. 240. 241. 242. 243. 244. 245. 246. 247. 248. 249. 250. 251. 252. 253. 254. 255. 256. 257. 258. 259. 260. 261. 262. 263. 264. 265. 266. 267. 268. 269. 270. 271. 272. 273. 274. 275. 276. 277. 278. 279. 280. 281. 282. 283. 284. 285. 286. 287. 288. 289. 290. 291. 292. 293. 294. 295. 296. 297. 298. 299. 300. 301. 302. 303. 304. 305. 306. 307. 308. 309. 310. 311. 312. 313. 314. 315. 316. 317. 318. 319. 320. 321. 322. 323. 324. 325. 326. 327. 328. 329. 330. 331. 332. 333. 334. 335. 336. 337. 338. 339. 340. 341. 342. 343. 344. 345. 346. 347. 348. 349. 350. 351. 352. 353. 354. 355. 356. 357. 358. 359. 360. 361. 362. 363. 364. 365. 366. 367. 368. 369. 370. 371. 372. 373. 374. 375. 376. 377. 378. 379. 380. 381. 382. 383. 384. 385. 386. 387. 388. 389. 390. 391. 392. 393. 394. 395. 396. 397. 398. 399. 400. 401. 402. 403. 404. 405. 406. 407. 408. 409. 410. 411. 412. 413. 414. 415. 416. 417. 418. 419. 420. 421. 422. 423. 424. 425. 426. 427. 428. 429. 430. 431. 432. 433. 434. 435. 436. 437. 438. 439. 440. 441. 442. 443. 444. 445. 446. 447. 448. 449. 450. 451. 452. 453. 454. 455. 456. 457. 458. 459. 460. 461. 462. 463. 464. 465. 466. 467. 468. 469. 470. 471. 472. 473. 474. 475. 476. 477. 478. 479. 480. 481. 482. 483. 484. 485. 486. 487. 488. 489. 490. 491. 492. 493. 494. 495. 496. 497. 498. 499. 500. 501. 502. 503. 504. 505. 506. 507. 508. 509. 510. 511. 512. 513. 514. 515. 516. 517. 518. 519. 520. 521. 522. 523. 524. 525. 526. 527. 528. 529. 530. 531. 532. 533. 534. 535. 536. 537. 538. 539. 540. 541. 542. 543. 544. 545. 546. 547. 548. 549. 550. 551. 552. 553. 554. 555. 556. 557. 558. 559. 560. 561. 562. 563. 564. 565. 566. 567. 568. 569. 570. 571. 572. 573. 574. 575. 576. 577. 578. 579. 580. 581. 582. 583. 584. 585. 586. 587. 588. 589. 590. 591. 592. 593. 594. 595. 596. 597. 598. 599. 600. 601. 602. 603. 604. 605. 606. 607. 608. 609. 610. 611. 612. 613. 614. 615. 616. 617. 618. 619. 620. 621. 622. 623. 624. 625. 626. 627. 628. 629. 630. 631. 632. 633. 634. 635. 636. 637. 638. 639. 640. 641. 642. 643. 644. 645. 646. 647. 648. 649. 650. 651. 652. 653. 654. 655. 656. 657. 658. 659. 660. 661. 662. 663. 664. 665. 666. 667. 668. 669. 670. 671. 672. 673. 674. 675. 676. 677. 678. 679. 680. 681. 682. 683. 684. 685. 686. 687. 688. 689. 690. 691. 692. 693. 694. 695. 696. 697. 698. 699. 700. 701. 702. 703. 704. 705. 706. 707. 708. 709. 710. 711. 712. 713. 714. 715. 716. 717. 718. 719. 720. 721. 722. 723. 724. 725. 726. 727. 728. 729. 730. 731. 732. 733. 734. 735. 736. 737. 738. 739. 740. 741. 742. 743. 744. 745. 746. 747. 748. 749. 750. 751. 752. 753. 754. 755. 756. 757. 758. 759. 760. 761. 762. 763. 764. 765. 766. 767. 768. 769. 770. 771. 772. 773. 774. 775. 776. 777. 778. 779. 780. 781. 782. 783. 784. 785. 786. 787. 788. 789. 790. 791. 792. 793. 794. 795. 796. 797. 798. 799. 800. 801. 802. 803. 804. 805. 806. 807. 808. 809. 810. 811. 812. 813. 814. 815. 816. 817. 818. 819. 820. 821. 822. 823. 824. 825. 826. 827. 828. 829. 830. 831. 832. 833. 834. 835. 836. 837. 838. 839. 840. 841. 842. 843. 844

185-VER 02 040, VLB 02 040

7. Rate of Turn for the following Types of Aircraft: _____

XIV. Additional details pertaining to the holder's qualifications and flight experience as may be required to prove his competency are contained in the current Vietnamese pilot logbook which forms part of his license and which shall be produced to the demand of the Civil Aviation Authority of the United Kingdom upon the reasonable request of any authorized person.

This license may be suspended or cancelled for violation of any part of the pertinent current Rules and Regulations.

| UNIVERSITY OF SOUTHERN CALIFORNIA, LOS ANGELES, CALIFORNIA 9008 | | | | | | |
|---|-----|--------------------------|--|---|------|-----|
| PERMANENT RECORD CARD | | | | | | |
| Name | | Address | | | | |
| Last Name | | First Name | | | | |
| Middle Name | | Street | | | | |
| City | | State | | | | |
| Zip | | Country | | | | |
| Phone | | E-mail | | | | |
| Fax | | Web | | | | |
| Birth Date | | Birth Place | | | | |
| Sex | | Race | | | | |
| Height | | Weight | | | | |
| Blood Type | | Religion | | | | |
| Marital Status | | Employment | | | | |
| Education | | Experience | | | | |
| Skills | | Interests | | | | |
| Languages | | Hobbies | | | | |
| References | | Comments | | | | |
| SSN | 421 | USAF FLY SFTY OFF COURSE | | B | 3 | 100 |
| SSN | 446 | 04-02-74 TO 06-20-74 | | A | 2 | 100 |
| SSN | 443 | AIRCRAFT ACC PREV INVEST | | A | 2 | 100 |
| SSN | 432 | AEROSPACE PHYSIOLOGY | | A | 2 | 100 |
| SSN | 301 | AVIATION PSYCHOLOGY | | C | 4 | 100 |
| | | HUMAN COUN SAFETY REC | | | | |
| | | SURVEY AEROSPACE ENG | | | | |
| | | | | | 13.0 | 100 |

OCT -3 1986

IN GOOD STANDING

IN GOOD STANDING
Howard D. Shapiro
DIRECTOR
REGISTRATION &

CONTROL

____ Card
____ ~~+~~ Doc. Request; Form 11/8/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter